

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 142/2022/TLST - HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2022 về việc “yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Nguyễn Đức M – Sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn C, xã Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

- Chị Trương Thị T – Sinh năm 2002

Địa chỉ: Thôn Q, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về hôn nhân: Anh Nguyễn Minh Đ và chị Trương Thị T kết hôn với nhau năm 2022, trên cơ sở tự nguyện, tổ chức cưới, đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại UBND xã Hoàng Đ, thành phố T, Tỉnh Thanh Hóa là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp nhau, quan điểm lối sống của vợ chồng luôn trái ngược dẫn đến vợ chồng không có tiếng nói chung, bản thân vợ chồng có nhiều cố gắng, hai bên gia đình đã khuyên bảo hòa giải nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không cải thiện được và từ tháng 4/2022 đến nay vợ chồng đã sống ly thân nhau không ai quan tâm đến ai. Nay anh, chị xét thấy tình cảm vợ chồng thật sự không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất thuận tình ly hôn. Xét thấy, việc thuận tình ly hôn của anh, chị là hoàn toàn tự nguyện, căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân gia đình công nhận sự thuận tình ly hôn của anh M, chị T.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Minh Đ và chị Trương Thị T không có con chung.

[3] Về tài sản và công nợ: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về Lệ phí: Hai bên thỏa thuận chị Trương Thị T chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Minh Đ, chị Trương Thị T.

- Về con chung: Anh Nguyễn Minh Đ và chị Trương Thị T không có con chung.

- Về tài sản và công nợ: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Trương Thị T phải nộp 300.000đ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ chị đã nộp theo biên lai thu số 0002582 ngày 29/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSNDTP;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã H, TP. Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ./.

**THẨM PHÁN**

(đã ký)

**Phạm Văn Hào**